

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để đánh giá về kỹ thuật.

Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật như sau:

### 3.1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
1.1. Tất cả các loại vật tư, thiết bị dự kiến sử dụng cho công trình (xi măng, sắt thép, cát, đá, đất san nền, gạch không nung, gạch ốp lát, đá granit, bột bả, sơn, dung dịch chống thấm, inox, tấm trần, cửa, tôn, xà gồ; thiết bị: điện, nước, PCCC, chống sét, máy bơm...)	- Có đầy đủ cam kết và hợp đồng nguyên tắc cung cấp vật tư, thiết bị thi công cho gói thầu của cơ sở sản xuất kinh doanh. - Đối với đất san nền nhà thầu sở hữu mỏ đất được cấp phép theo quy định còn hiệu lực hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị sở hữu mỏ đất được cấp phép khai thác còn hiệu lực đảm bảo quy định.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
1.2. Các loại vật tư, vật liệu dùng để thi công, lắp đặt công trình	- Nêu rõ chủng loại, nguồn gốc xuất xứ, mã hiệu (model) rõ ràng; đáp ứng chỉ dẫn, đặc tính kỹ thuật và có chất lượng tương đương (hoặc tốt hơn) so với vật tư, vật liệu nêu trong E-HSMT. - Đối với các vật liệu thuộc diện bắt buộc phải hợp quy theo QCVN 16:2023/BXD, phải đính kèm tài liệu chứng minh.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	<b>Không đạt</b>

### 2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
------------------	----------------	----------

<p>2.1. Thuyết minh nêu trình tự và giải pháp kỹ thuật thi công các công tác thuộc gói thầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháo dỡ; trắc đạc; đào đất; ván khuôn đà giáo; bê tông, cốt thép; xây gạch, đá; trát; ốp lát; trát granito; bả matit, sơn silicat; lắp dựng cửa, cửa chống cháy; xử lý chống thấm; đóng trần; lợp mái;</li> <li>- Lắp đặt hệ thống: điện, nước, điều hòa không khí, PCCC, chống sét, thông tin liên lạc, camera quan sát; chống mối; san nền; sân nền; thoát nước mưa ngoài nhà;</li> <li>- Thi công bể nước ngầm (đào đất, chống sạt lở, ván khuôn, cốt thép, chống thấm) ...</li> </ul>	<p>Có thuyết minh nêu trình tự và giải pháp kỹ thuật thi công các công tác xây lắp đảm bảo các yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu đầy đủ, hợp lý, khả thi;</li> <li>- Đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật thi công;</li> <li>- Phù hợp với đặc điểm, tính chất, hiện trạng công trình;</li> <li>- Có biện pháp thi công bề nước ngầm phù hợp nhằm đảm bảo an toàn kết cấu cho nhà ở đối tượng mờ côi nằm bên cạnh.</li> <li>- Phù hợp với đề xuất máy móc, thiết bị, vật tư, tiến độ đề xuất; phù hợp với biện pháp thi công giữa các nội dung công việc khác đã đề xuất.</li> </ul>	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tương đối đầy đủ, hợp lý và khả thi;</li> <li>- Đáp ứng tất cả các yêu cầu còn lại.</li> </ul>	Chấp nhận được (CNĐ)
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<p>2.2. Bản vẽ biện pháp thi công: Tháo dỡ; trắc đạc; đào đất; ván khuôn đà giáo; bê tông, cốt thép; xây gạch, đá; trát; ốp lát; trát granito; bả matit, sơn silicat; lắp dựng cửa, cửa chống cháy; xử lý chống thấm; đóng trần; lợp mái; lắp đặt hệ thống: điện, nước, điều hòa không khí, PCCC, chống sét, thông tin liên lạc, camera quan sát; chống mối; san nền; sân nền; thoát nước mưa ngoài nhà; bể nước pccc (chống sạt lở, ván khuôn, cốt thép, chống thấm) ...</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể hiện đầy đủ, hợp lý và khả thi;</li> <li>- Phù hợp với hồ sơ thiết kế, phù hợp với máy móc, thiết bị dự thầu;</li> <li>- Không đính kèm các bản vẽ biện pháp thi công các công việc không liên quan đến gói thầu.</li> </ul>	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tương đối đầy đủ, hợp lý và khả thi;</li> <li>- Đáp ứng tất cả các yêu cầu còn lại.</li> </ul>	CNĐ
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<p>2.3. Hệ thống tổ chức, quản lý của nhà thầu tại công trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu đầy đủ và hợp lý;</li> <li>- Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và từ trụ sở đến công trường.</li> </ul>	Đạt

	- Nêu rõ trách nhiệm, quyền hạn, mối quan hệ của các nhân sự chủ chốt trên công trường.	
	- Tương đối đầy đủ, hợp lý và khả thi; - Đáp ứng tất cả các yêu cầu còn lại.	CNĐ
	Không đầy đủ và hợp lý	Không đạt
2.4. Có biện pháp kỹ thuật che chắn bụi và vật liệu rơi vãi trong quá trình thi công công trình	Nêu đầy đủ và hợp lý	Đạt
	Tương đối đầy đủ và hợp lý	CNĐ
	Không đầy đủ và hợp lý	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Có 03 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt; 01 tiêu chuẩn được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được	<b>Đạt</b>
	Không thuộc các trường hợp trên	<b>Không đạt</b>

### 3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
3.1. Biện pháp tổ chức thi công công trình (tổ chức mặt bằng công trường: vị trí lán trại, bãi tập kết vật liệu, thiết bị thi công, bãi tập kết chất thải, khu vệ sinh công nhân, nơi lắp đặt biển báo, vị trí đầu nối cấp nước và cấp điện, vị trí lắp vận thăng (tời nâng), lối giao thông đi lại, vị trí lắp đặt camera)	Có bản vẽ và thuyết minh tổ chức tổng mặt bằng công trường trong đó thể hiện vị trí lán trại, bãi tập kết vật liệu, thiết bị thi công, bãi tập kết chất thải, khu vệ sinh công nhân, nơi lắp đặt biển báo, vị trí đầu nối cấp nước và cấp điện, vị trí lắp vận thăng (tời nâng), lối giao thông đi lại, vị trí lắp đặt camera... trình bày hợp lý, khả thi và phù hợp với hiện trạng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.2. Có biện pháp tổ chức thi công hợp lý, ít ảnh hưởng đến khu dân cư xung quanh công trình (như giảm độ ồn, giảm bụi, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, ...)	Nêu đầy đủ và rõ ràng	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	<b>Không đạt</b>

### 4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
------------------	----------------	----------

4.1. Thời gian thi công công trình	Đề xuất thời gian thi công $\leq 200$ ngày	Đạt
	Đề xuất thời gian thi công $> 200$ ngày	Không đạt
4.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công a) Giữa huy động vật liệu và tiến độ thi công c) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Có đề xuất đầy đủ, hợp lý và khả thi cho cả 3 nội dung a, b và c	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.3. Biểu đồ tiến độ thi công công trình	Có biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi cho từng hạng mục và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và điều kiện thực tế về máy móc thiết bị dự thầu; phù hợp với nội dung, khối lượng mời thầu, định mức hao phí nhân công và đáp ứng yêu cầu E-HSMT	Đạt
	Không có biểu đồ tiến độ thi công hoặc có biểu đồ tiến độ nhưng không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với đề xuất kỹ thuật và các yêu cầu khác nêu trên	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	<b>Đạt</b>
	Không thuộc các trường hợp trên	<b>Không đạt</b>

### 5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng thi công công trình cho các công tác tại mục 2.1 nêu trên	Có biện pháp bảo đảm chất lượng công trình hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên vật liệu đầu vào hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Nhà thầu phải có phòng thí nghiệm hoặc ký nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm có tư cách pháp nhân, phòng thí nghiệm được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; các thiết bị thí nghiệm phải còn hạn kiểm định tại thời điểm đóng thầu.	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên	Không đạt
5.3. Biện pháp bảo quản vật tư, thiết bị, chất lượng công trình trong mùa mưa bão	Có biện pháp bảo quản vật tư, thiết bị, máy móc thi công trong mùa mưa bão hợp lý, khả thi, điều kiện thực tế hiện trường	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Cả 03 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	<b>Đạt</b>
	Không thuộc các trường hợp trên	<b>Không đạt</b>

**6. Điều kiện vệ sinh môi trường và điều kiện khác về phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động:**

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	<b>Đánh giá</b>
6.1. Biện pháp bảo đảm an toàn lao động	Có biện pháp bảo đảm an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có thuyết minh kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động theo quy định; thuyết minh biện pháp xử lý khi xảy ra tai nạn lao động	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

6.2. Biện pháp phòng cháy, chữa cháy	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy rõ ràng, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.3. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có biện pháp kiểm soát rác thải, phế thải xây dựng từ công trình đảm bảo vệ sinh môi trường. Có đề xuất và tài liệu chứng minh vị trí đổ thải đúng quy định (Chủ đầu tư có thể tìm hiểu, tổ chức xác minh trong quá trình xét thầu nếu thấy chưa hợp lý)	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết 6.1, 6.3, được xác định là đạt, riêng tiêu chuẩn chi tiết 6.2 được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được	<b>Đạt</b>
	Không thuộc các trường hợp trên	<b>Không đạt</b>

**7. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về uy tín; bảo hành, bảo trì; kết quả thực hiện các hợp đồng trước đó của nhà thầu:**

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	<b>Đánh giá</b>
7.1. Thời gian bảo hành công trình	Đề xuất thời gian bảo hành $\geq 24$ tháng. Có cam kết khắc phục các sự cố, hư hỏng công trình thuộc diện phải bảo hành không quá 03 ngày kể từ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư.	Đạt
	Thời gian bảo hành $< 24$ tháng và không cam kết khắc phục sự	Không đạt

	cổ trong vòng 03 ngày khi xảy ra sự cố, hư hỏng.	
7.2. Uy tín của nhà thầu	Nhà thầu không có vi phạm bị đánh giá về uy tín theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
7.3. Cam kết của nhà thầu	Nhà thầu có cam kết: - Bố trí nhân sự chủ chốt theo đúng danh sách đã đăng ký trong E-HSDT. Trường hợp không thực hiện đúng cam kết, nhà thầu sẽ được chủ đầu tư thông tin về kết quả hợp đồng của nhà thầu lên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo như quy định tại khoản i Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP; - Lắp đặt đầy đủ camera theo dõi quá trình thi công.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết	Không đạt
7.4. Kết quả thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 05 năm của nhà thầu. <i>(Trong mọi trường hợp nếu Chủ đầu tư, tư vấn đấu thầu... có tài liệu chứng minh nhà thầu vi phạm một trong các hành vi này thì E-HSDT của nhà thầu sẽ bị đánh giá là không đạt, nhà thầu sẽ bị đánh giá là cam kết không trung thực nên sẽ bị coi là gian lận và bị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật về đấu thầu)</i>	- Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu. - Không có hợp đồng vi phạm quy định về quản lý chất lượng và các hành vi vi phạm hợp đồng khác bị chủ đầu tư xử lý vi phạm hợp đồng. - Không có tên trong danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm được công bố trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.	Đạt
	Có một hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu hoặc có hợp đồng vi phạm quy định về quản lý chất lượng và các hành vi vi phạm hợp đồng khác bị chủ đầu tư xử lý vi phạm hợp đồng, không có tên trong danh sách tổ	CNĐ

	chức, cá nhân vi phạm được công bố trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia nhưng lại có một hợp đồng tương tự khác được giải thưởng về chất lượng công trình xây dựng.	
	Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu hoặc có hợp đồng vi phạm quy định về quản lý chất lượng và các hành vi vi phạm hợp đồng khác bị chủ đầu tư xử lý vi phạm hợp đồng, có tên trong danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm được công bố trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết 7.1, 7.2, 7.3 được xác định là đạt, riêng tiêu chuẩn chi tiết 7.4 được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được	<b>Đạt</b>
	Không thuộc các trường hợp trên	<b>Không đạt</b>